

Bản án số: 571/2025/HS-ST

Ngày 09 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cương.

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 599/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4483/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14260/2025/HSST- QĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1982, tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký thường trú: xóm P, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An (nay là xã B, tỉnh Nghệ An); chỗ ở: số G, hẻm A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1955; bị cáo có vợ tên Hoàng Thị L, sinh năm 1984 và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2022, bị cáo mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Nguyễn Bảo K, là Luật sư Công ty L2 thuộc Đoàn luật sư B, vắng mặt.

2. Ông Lưu Xuân L1, là Luật sư Công ty L3 – Chi nhánh số 2 thuộc Đoàn luật sư B, có mặt.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1980; nơi cư trú: xóm B, xã B, tỉnh Nghệ An; tạm trú: số G, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1984; nơi cư trú: số A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/01/2022, sau khi đi dự tiệc tất niên công ty, Phạm Văn H điều khiển xe mô tô về nhà trọ tại số G khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Khi chạy xe vào đường H, Phạm Văn H cự cãi với 03 thanh niên không rõ nhân thân, một trong 03 thanh niên này dùng nón bảo hiểm đánh vào người H 01 cái nhưng không gây thương tích. Sau khi đánh H, 03 thanh niên đứng trước phòng số 8 của dãy nhà trọ trên do bà Nguyễn Thị H2 thuê ở, còn H điều khiển xe mô tô về nhà trọ của mình để cất xe. Lúc này, H bức tức vì bị đánh nên trên đường đi về phòng trọ, H nhìn thấy 01 cây xẻng dựng bên đường đi, không biết của ai. H cầm xẻng đi bộ quay lại tìm 03 thanh niên để đánh. Khi H đi ra, 03 thanh niên đứng ở đoạn đường trước phòng của bà H2 đã bỏ đi. Sau đó, H đến trước cửa phòng số 8 gặp bà H2 đứng trước cửa phòng, H nghĩ người thanh niên đánh mình là con của bà H2 nên nói với bà H2: “Sao con chị đánh tôi?”, bà H2 trả lời: “Không phải”. H cầm xẻng đi một vòng trước phòng trọ của bà H2 rồi quay lại, cầm xẻng bằng hai tay đánh vào đầu bà H2 theo hướng trái qua phải, từ ngoài vào trong và chéch từ trên xuống, gây thương tích cho bà H2, lưỡi xẻng bị tuột ra khỏi cán, rơi cuống nền nhà. Sau khi đánh xong, H cầm cán xẻng đi về phòng trọ của mình. Trên đường đi, H vứt cán xẻng vào lề đường. Bà H2 và người dân truy hô, lực lượng tuần tra Công an phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương phát hiện và bắt giữ H.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0087/TgT/2022 ngày 27/01/2022, Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị H2 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + Vết thương trán trái kích thước 03 x 0,2cm. Tỷ lệ: 01%
 - + Mề bả sọ ngoài kích thước 0,9 x 1,5cm. Tỷ lệ: 05%
 - + Xuất huyết khoang dưới nhện đã điều trị khỏi. Tỷ lệ: 08%
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị H2 là 13%.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 0219/VG/2022 ngày 17/3/2022, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận:

- Vết thương trán trái kích thước 03 x 0,2 cm, nứt bản sọ ngoài, sọ trán trái, xuất huyết dưới nhện thùy trán trái. Tổn thương này do vật sắc hoặc vật tày có cạnh sắc, tác động lực mạnh vào vùng trán trái theo hướng trái qua phải, từ ngoài vào trong và hơi chệch xuống dưới gây ra.

Cáo trạng số 182/CT-VKSBD-P2 ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và xác định: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 năm đến 13 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại nên không đề nghị xem xét

Về xử lý vật chứng: Sau khi Bản án sơ thẩm số 254/2022/HS-ST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An có hiệu lực pháp luật, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An đã tổ chức tiêu hủy theo nội dung bản án tuyên gồm: 01 cây tầm vòng hình tròn dài 87cm, cân nặng 400g, chu vi cây tầm vòng là 11,2cm, 01 đầu nham nhở, đường kính 03cm, đầu còn lại nhẵn, đường kính 2,4cm; 01 lưỡi xẻng rỉ sét, màu nâu, có dính xi măng, cân nặng khoảng 1.000g hình bầu dục để lắp cán dài 13cm, phần lưỡi có chiều cao 28,5cm, chiều rộng 24,3cm, dày 0,2cm nên không đề nghị xem xét.

Người bào chữa Lưu Xuân L1 trình bày lời bào chữa: Người bào chữa không thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo chỉ đánh một cái duy nhất vào bị hại sau đó ngừng lại chứ không cố ý thực hiện hành vi đến cùng và không có ý định tước đoạt mạng sống của bị hại, thương tích của bị hại cũng chỉ tổn thương 13% nên hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” chứ không phạm tội “Giết người” như Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, bị cáo từ chối người bào chữa Nguyễn Bảo K. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

Bị cáo từ chối người bào chữa chỉ định là ông Nguyễn Bảo K, tại phiên đã có mặt người bào chữa cho bị cáo là ông Lưu Xuân L1 nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 77 và Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử chấp nhận yêu cầu của bị cáo.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tình tiết như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ ngày 15/01/2022, tại trước cửa phòng trọ số 8, nhà trọ G, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Phạm Văn H dùng xẻng dài 1,1m; cán bằng gỗ tầm vông dài 98cm, lưỡi xẻng bằng kim loại, hình bầu dục có chiều dài 28,5cm; chiều rộng 24,3cm; dày 0,2cm đập mạnh 01 cái vào đầu bà Nguyễn Thị H2 làm bà H2 bị nứt bản sọ ngoài, sọ trán trái, xuất huyết dưới nhện thùy trán trái gây thương tích với tỷ lệ 13%.

[3] Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là xẻng cán bằng tầm vông, lưỡi bằng kim loại đánh vào đầu là vùng trọng yếu của cơ thể bà Nguyễn Thị H2, bị hại H2 không chết là do nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã thực hiện thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn và đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” thuộc trường hợp chưa đạt theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo còn nghiêm khắc, không phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ hành vi dùng xẻng, cán bằng tầm vông, lưỡi bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu bị hại là nguy hiểm và có khả năng tước đoạt mạng sống nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện

bản tính côn đồ, ý thức xem thường pháp luật, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo và do được cứu chữa kịp thời. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo cố ý phạm tội nhưng không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 52.050.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Sau khi Bản án sơ thẩm số 254/2022/HS-ST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An có hiệu lực pháp luật, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An đã tổ chức thi hành án và tiêu hủy các vật chứng theo nội dung bản án đã tuyên nên không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 08 (tám) năm tù về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2022.

2. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PC01 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (cấp Lý lịch tư pháp);
- Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Trại Tạm giam số 2- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Phòng Giám đốc Kiểm tra, Thanh tra và Thi hành án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PHT 20. (28)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ